TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2025/HS-ST
Ngày 10-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Lợi và ông Nguyễn Thế Lâm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Nhân Tài, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lương Quí D**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 3 năm 1993, tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện P, thành phố H; Số CCCD: 046093014281, cấp ngày 11/8/2021, nơi cấp: Cục C2 về TTXH; nghề nghiệp: Thợ xây; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Lương C, sinh năm 1965 và con bà Đoàn Thị B, sinh năm 1965; Anh chị em ruột: có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1996; có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ; học văn hoá lớp 10 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình và sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 14/02/2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông Huỳnh T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị É, sinh ngày 1963; đều cư trú: Thôn G, xã G, huyện P, thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị É: Ông Huỳnh T, sinh năm 1965; cư trú: Thôn G, xã G, huyện P, thành phố H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1990; cư trú tại: Thôn K, xã V, huyện P, thành phố H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Hầu Văn V, sinh năm 1964 và bà Đoàn Thị C1, sinh năm 1969; đều cư trú tại: Thôn B, xã V, huyện P, thành phố H.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Hầu Văn V và bà Đoàn Thị C1: Ông Huỳnh T, sinh năm 1965; cư trú: Thôn G, xã G, huyện P, thành phố H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2025, Lương Quí D nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân nên sử dụng xe mô tô 75H6-9089 (xe của D là người quản lý, sử dụng hợp pháp) đi từ nhà ở của mình đến khu vực trại nuôi tôm của ông Huỳnh T (sinh ngày 10/02/1965, trú tại thôn G, xã G, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế - nay là thành phố H) và ông Hầu Văn V (sinh ngày 22/05/1964, trú tại thôn B, xã G, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế - nay là thành phố H) ở thôn B, xã V, huyện P, thành phố H. Khi đến trại nuôi tôm, D để xe ở khu vực phía trước trại nuôi tôm, thấy không có người trông coi nên lén lút đi đến vị trí cửa sổ, mở cửa (cửa sổ không chốt trong - không có song cửa) và đột nhập vào bên trong. Lúc này, D thấy có nhiều dụng cụ, máy móc phục vụ cho việc nuôi tôm nên chiếm đoạt 01 (một) mô tơ không rõ nhãn hiệu, đã rỉ sét, công suất 5,5 Kw đi ra phía sau, mở chốt cửa sau của trại nuôi tôm, đi đến vị trí để xe mô tô rồi tẩu thoát. Dậu điều khiển xe mô tô 75H6-9089 chở mô tơ vừa chiếm đoạt được đi đến quán Đ ở thôn X, xã V, huyện P, thành phố H (do anh Nguyễn Thanh P, sinh ngày 20/5/1990, trú tại thôn K, xã V, huyện P, thành phố H làm chủ). Tại đây, D bán mô tơ nói trên cho anh Nguyễn Thanh P với giá 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng). Sau khi mua bán xong, D tiếp tục điều khiển xe mô tô 75H6-9089 quay lại trại nuôi tôm của ông Huỳnh T và ông Hầu Văn V. Sau khi để xe phía trước trại nuôi tôm, D lén lút đi đến vị trí cửa sổ, đột nhập vào bên trong. Lúc này, D lấy 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, không rõ nhãn hiệu, thân mô tơ bằng sắt, 02 (hai) máy khoan, 01 (một) máy cưa đĩa, 01 (một) máy cắt cầm tay đựng vào trong 01 (một) bao tải (loại bao đựng thức ăn nuôi tôm) có sẵn tại trang trại nuôi tôm tẩu thoát theo hướng cửa sổ của trang trại ra ngoài. D điều khiển xe mô tô 75H6-9089 chở bảo tải đựng các vật dụng vừa chiếm đoạt được đem đi cất giấu tại bãi đất trống ven đường tại thôn H, xã V, huyện P, thành phố H, sau đó đi về.

Ngày 19/01/2025, ông Huỳnh T phát hiện trại nuôi tôm của mình bị mất tài sản nên đã trình báo Cơ quan Công an giải quyết theo thẩm quyền.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, công suất 3,7 Kw lõi đồng, không rõ nhãn hiệu, vỏ kim loại bên ngoài đã rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, công suất 5,5 Kw lõi đồng, không rõ nhãn hiệu, vỏ kim loại bên ngoài đã rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, không rõ nhãn hiệu, thân mô tơ bằng sắt, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy khoan màu bạc đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy khoan hiệu Matec, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cưa đĩa hiệu Matec, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cắt cầm tay màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 75H6-9089.

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 75H6-9089 mang tên Phan Đăng H.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG ngày 24/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận về giá của tài sản (vào thời điểm tháng 01/2025) như sau:

- 01 máy cưa đĩa hiệu Matec trị giá: 500.000 đồng.

- 01 mô tơ điện 3 pha 5,5 Kw trị giá: 555.000 đồng.

- 01 mô tơ điện 3 pha 3,7 Kw trị giá: 576.000 đồng.

- 01 máy cắt cầm tay màu xanh trị giá: 264.000 đồng.

- 01 máy khoan màu bạc trị giá: 290.000 đồng.

- 01 máy khoan hiệu Matec trị giá: 110.000 đồng.

Tổng cộng: 2.295.000 đồng (hai triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 25/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận như sau: Trị giá của 01 (một) mô tơ điện 3 pha (công suất 3,7 Kw lõi đồng, không rõ nhãn hiệu có vỏ kim loại bên ngoài đã rỉ sét, tình trạng tài sản đã qua sử dụng) tại thời điểm định giá tháng 12/2024 là 648.000 đồng (sáu trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

* *Xử lý vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Huỳnh T:

- 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, công suất 3,7 Kw lõi đồng, không rõ nhãn hiệu có vỏ kim loại bên ngoài đã rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, công suất 5,5 Kw lõi đồng, không rõ nhãn hiệu có vỏ kim loại bên ngoài đã rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mô tơ điện 3 (ba) pha, không rõ nhãn hiệu, thân mô tơ bằng sắt, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy khoan màu bạc đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy khoan hiệu Matec, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cưa đĩa hiệu Matec, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cắt cầm tay màu xanh, đã qua sử dụng.

Các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ để truy tố, xét xử.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, Bị cáo Lương Quí D đã thỏa thuận, bồi thường cho anh Nguyễn Thanh P số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm ngàn đồng). anh Nguyễn Thanh P đã nhận đủ số tiền nêu trên, không có yêu cầu gì khác. Ông Huỳnh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSPL ngày 28/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đã truy tố bị cáo Lương Quí D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Lương Quí D phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị xử phạt từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Hiện tại, bị cáo Lương Quí D không có công việc, thu nhập không ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập và xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

* Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 75H6-9089, kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 75H6-9089 mang tên Phan Đăng H. Do ông H đã bán xe máy biển số 75H6-9089 cho bị cáo Lương Quí D, nay ông H thừa nhận không liên quan đến tài sản này.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; nhận thấy hành vi này là vi phạm pháp luật; các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Bị cáo Lương Quí D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị É vắng mặt tại phiên toà, đã có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Lương Quí D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với

lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản thực nghiệm điều tra; kết luận định giá tài sản, các biên bản điều tra là phù hợp. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2025, tại trại nuôi tôm của ông Huỳnh T và ông Hầu Văn V ở thôn B, xã V, huyện P, thành phố H, Lương Quí D đã lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt 01 máy cưa đĩa, 01 mô tơ điện 3 pha 5,5 Kw, 01 mô tơ điện 3 pha 3,7 Kw, 01 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan màu bạc, 01 máy khoan hiệu Matec. Tổng trị giá tài sản mà Lương Quí D đã chiếm đoạt được là **2.295.000 đồng** (hai triệu hai trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Lương Quí D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chân chính, dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy, bị cáo Lương Quí D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình như bản cáo trạng số 40/CT-VKSPL ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Lương Quí D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã tự thú hành vi trộm cắp tài sản trước đó vào khoảng tháng 12/2024, nên đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, thành phố H ra Quyết định xử phạt hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 26/3/2025 với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Sau ngày hành vi của bị cáo Lương Quí D bị khởi tố đến nay, bị cáo D được coi là có nhân thân tốt, không có hành vi vi phạm pháp luật mới và bị cáo không thuộc trường hợp đang bị khởi tố, điều tra, truy tố hoặc bị xét xử trong một vụ án khác theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Bị cáo đã đến gia đình bị hại là ông Huỳnh T xin lỗi và hứa sẽ không tái phạm.

Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có 02 con nhỏ. Xét thấy, bị cáo đã thực sự ăn năn, hối cải, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị

cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội.

Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lương Quí D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Thanh P. Tại phiên toà hôm nay, ông Huỳnh T, anh Nguyễn Thanh P đều vắng mặt và không ai yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Hiện còn tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 75H6-9089.

- 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 75H6-9089 mang tên Phan Đăng H.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 75H6-9089 là tài sản của bị cáo Lương Quí D mua của ông Phan Đăng H, ông H khai đã nhận đủ tiền bán xe và đã giao xe kèm theo giấy đăng ký xe mô tô cho bị cáo D, nay ông H thừa nhận không liên quan đến tài sản này. Bị cáo D sử dụng xe máy làm phương tiện đi lại để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và chở tài sản trộm cắp đi bán. Do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 75H6-9089 này, kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 75H6-9089 mang tên Phan Đăng H.

[8] Về án phí: Bị cáo Lương Quí D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lương Quí D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lương Quí D 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách 03 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Quí D cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, thành phố H giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án

treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2.2 Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lương Quí D.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 75H6-9089 này, kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy biển số 75H6-9089 mang tên Phan Đăng H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lương Quí D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bản án này là sơ thẩm, bị có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo, được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- CQCSĐT CA TP Huế;
- Phòng PV06 CA TP Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi Cục THADS huyện Phú Lộc;
- CA xã Vinh Mỹ;
- UBND xã Vinh Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền